

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BẢO LONG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 04 tháng 04 năm 2017.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BẢO LONG

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 47/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 về Kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016 của Bảo Long đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán E&Y với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2016 (triệu đồng)	TH 2016 (triệu đồng)	% Hoàn thành KH 2016
LN gộp từ hoạt động KDBH	9.200	10.753	117%
LN nhuận gộp từ hoạt động tài chính	75.000	76.365	102%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(75.400)	(72.156)	96%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.800	15.260	173%

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 48/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 về Kế hoạch kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2016		KH 2017		% tăng trưởng
	VND	%	VND	%	
Hoạt động kinh doanh bảo hiểm					
- Doanh thu phí bảo hiểm	803.773	100	1.008.000	100	25%
- Chi phí trích lập dự phòng phí	(99.549)	-12,4	(90.400)	-9,0	-9%
- Chi phí bồi thường	(252.246)	-31,4	(325.600)	-32,3	29%
- Chi phí tái bảo hiểm	(86.260)	-10,7	(105.300)	-10,4	22%
- Chi phí hoa hồng bảo hiểm	(62.425)	-7,8	(107.700)	-10,7	73%
- Chi phí bán hàng	(284.561)	-35,4	(345.000)	-34,2	21%
- Chi phí khác hoạt động KDBH	(7.980)	-1	(10.700)	-1,1	34%
LN gộp từ hoạt động kinh KDBH	10.753	1,3	23.300	2,3	145%
Hoạt động đầu tư tài chính					
- Doanh thu	89.922		95.000		6%
- Chi phí	(13.558)		(13.000)		-4%

Chỉ tiêu	TH 2016		KH 2017		% tăng trưởng
	VND	%	VND	%	
LN gộp từ hoạt động ĐTTC	76.365		82.000		7%
Thu nhập từ hoạt động khác	298		-		
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(72.156)	-9,0	(87.300)	-8,7	21%
Tổng LN trước thuế và DPP	114.809	14,3	108.400	10,8	-6%
Tổng LN trước thuế	15.260	1,9	18.000	1,8	18%

Điều 3: Thông qua Tờ trình số 49/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 với các chỉ tiêu:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU	DIỄN GIẢI
1	Lợi nhuận trước thuế	15.260.137.857	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động kinh doanh	3.256.670.733	
3	Lợi nhuận sau thuế	12.003.467.124	= (1) - (2)
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	600.173.356	= (3) * 5%
5	Trích quỹ khen thưởng	1.200.346.712	= (3) * 10%
6	Thù lao HĐQT và BKS năm 2016	600.173.356	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 25/05/2016
7	Lợi nhuận giữ lại sau khi trích lập các quỹ, thù lao HĐQT và BKS của năm tài chính 2016	9.602.773.699	= (3) - (4) - (5) - (6)
8	Chia cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt	8.400.000.000	= 1,4% * Mệnh giá cổ phiếu tại ngày chốt quyền để chia cổ tức
9	Thưởng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	1.200.000.000	Tương ứng 12,5% tổng nguồn lợi nhuận sau thuế (sau khi trích quỹ và thù lao HĐQT, BKS) và 13,21% nguồn lợi nhuận giữ lại lũy kế đến năm 2016 (nguồn lợi nhuận giữ lại lũy kế đến năm 2016 là 9.085.426.080 đồng). Chi tiết việc thực hiện theo Tờ trình số 50/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 đính kèm)
10	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ, chi thù lao HĐQT và BKS, chia cổ tức, thưởng cổ phiếu theo chương trình ESOP) của năm 2016	2.773.699	= (7) - (8) - (9)

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 50/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 về thưởng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

Điều 5: Thông qua Báo cáo số 51/2017/BC-HĐQT ngày 22/03/2017 của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch năm 2017.

Điều 6: Thông qua Báo cáo số 05/2017/BC-BKS ngày 17/03/2017 của BKS về hoạt động của BKS năm 2016 và kế hoạch năm 2017.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 52/2017/TT-BKS ngày 22/03/2017 về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 53/2017/TT-HĐQT ngày 22/03/2017 về kế hoạch thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017.

Điều 9: Thông qua Tờ trình số 59/2017/TT-HĐQT ngày 30/03/2017 về việc từ nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2013 - 2018.

Điều 10: Thông qua danh sách trúng cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018 của Bảo Long như sau:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ bầu
1	Võ Hoàng Duy Trinh	99,95%

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 04 năm 2017. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được đăng tải trên website của Bảo Long.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN THÀNH LONG

